TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 04 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 69/2025/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1992;

HKTT/địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Hưng Yên (*Trước đây là:* Thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên).

- Chị Hà Thị T, sinh năm1992;

HKTT/địa chỉ: Thôn V, xã T, tỉnh Hưng Yên (*Trước đây là:* Thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Nguyễn Hà Duy A, sinh ngày 17/01/2017;

- Cháu Nguyễn Hà Minh A1, sinh ngày 17/01/2024;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Duy A, Minh A1: Anh Nguyễn Văn V và chị Hà Thị T - Là bố, mẹ đẻ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V và chị Hà Thị T tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND Tống Trân ngày 19/02/2016. Anh V và chị T chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì vợ chồng hay phát sinh

mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng ngày càng bộc lộ tính nết, quan điểm bất đồng; anh V thiếu trách nhiệm, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Do mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên từ đầu năm 2024, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau nữa. Nay anh V và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên không muốn về đoàn tụ và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh V và chị T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai bên đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu này của anh V, chị T là chính đáng, có căn cứ và phù hợp Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh V và chị T.

[2] Về con chung: Anh V và chị T đều khẳng định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Hà Duy A, sinh ngày 17/01/2017 và cháu Nguyễn Hà Minh A1, sinh ngày 17/01/2024.

Vợ chồng ly hôn, anh V và chị T thỏa thuận: Giao cả 02 con chung cho mẹ là chị Hà Thị T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi; anh Nguyễn Văn V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cùng chị T là 2.500.000 đồng/1 cháu/1 tháng (cả 02 con là 5.000.000đ/1 tháng), tính từ tháng 6/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh V có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

Xét thấy việc thỏa thuận nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của anh V và chị T là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung, điều kiện, hoàn cảnh của mỗi bên và theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận sự tự nguyện này.

[3] Về tài sản chung, công sức, nợ chung, ruộng canh tác: Anh V và chị T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh V và chị T thống nhất để anh V nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V và chị Hà Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Hà Thị T có 02 con chung là cháu Nguyễn Hà Duy A, sinh ngày 17/01/2017 và cháu Nguyễn Hà Minh A1, sinh ngày 17/01/2024. Anh V và chị T thỏa thuận:

+ Giao cả 02 con chung là cháu Nguyễn Hà Duy A và cháu Nguyễn Hà Minh A1, cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục từ tháng 6/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

+ Anh Nguyễn Văn V tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng cho chị T là 2.500.000 đồng/1 cháu/1 tháng (cả 02 con là 5.000.000đ/1 tháng), tính từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu Duy A, cháu Minh A1 đủ 18 tuổi.

+ Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, anh V*, chị* T *có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.*

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung, ruộng canh tác: Anh V và chị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh V và chị T thỏa thuận: Anh V chịu cả 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí anh V đã nộp theo biên lai thu số 0004634 ngày 19/6/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Hưng Yên (*Trước đây là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên*). Anh V đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND Khu vực 1-Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 1-Hưng Yên;
- UBND xã Tống Trân (ĐKKH số 11, ngày 19/02/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương